TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH
TRADING SUMMARY

Ngày:
Date: **27/11/2026**

1. Chỉ số chứng khoán
(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,653.90	24.22	1.49	11,269.14
VN30	1,753.53	24.65	1.43	5,327.37
VNMIDCAP	1,749.77	19.74	1.14	5,078.47
VNSMALLCAP	1,143.34	8.00	0.70	604.18
VN100	1,676.75	22.14	1.34	10,405.83
VNALLSHARE	1,653.79	21.46	1.31	11,010.01
VNXALLSHARE	2,607.49	33.84	1.31	11,518.69
VNCOND	1,785.01	39.74	2.28	403.38
VNCONS	616.75	3.24	0.53	629.99
VNENE	690.21	42.13	6.50	613.08
VNFIN	1,957.45	22.77	1.18	4,589.28
VNHEAL	1,331.26	-28.56	-2.10	54.63
VNIND	779.43	9.00	1.17	1,747.95
VNIT	2,354.70	8.60	0.37	716.56
VNMAT	1,791.95	28.47	1.61	619.67
VNREAL	3,101.18	54.29	1.78	1,399.57
VNUTI	938.74	20.34	2.21	232.38
VNDIAMOND	1,953.95	25.28	1.31	3,675.78
VNFINLEAD	2,571.58	27.11	1.07	4,335.54
VNFINSELECT	2,635.11	30.65	1.18	4,589.11
VNMITECH	710.43	8.85	1.26	2,873.79
VN50 GROWTH	924.59	11.81	1.29	8,433.26
VNDIVIDEND	761.83	5.72	0.76	2,108.91
VNSHINE	713.09	7.64	1.08	2,829.07
VNPRIVGRO	942.49	13.55	1.46	5,821.51
VNSI	2,817.26	38.72	1.39	2,648.84
VNX50	2,926.18	40.21	1.39	8,472.81

2. Giao dịch toàn thị trường
(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	538,333,568	9,291
Thỏa thuận	125,025,902	2,081
Tổng	663,359,470	11,372

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày
(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	MSB	43,498,808	KLB	6.99%	DCL	-6.99%
2	CII	28,920,754	HTN	6.91%	STK	-6.95%
3	SHB	27,684,651	TNC	6.89%	SMA	-6.92%
4	VIX	23,297,045	BSR	6.87%	TNT	-6.91%
5	MBB	21,251,850	TNI	6.85%	HSL	-6.90%

Giao dịch của NĐTNN
(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling

KLGD (ck) **Trading vol. (shares)**	77,779,377	11.73%	54,154,327	8.16%	23,625,050
GTGD (tỷ đồng) **Trading val. (bil. Dongs)**	1,927	16.95%	1,365	12.00%	562

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN Top trading val.		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng Top 5 stocks by Foreign net buying volume	
1	FPT	7,906,810	FPT	354,909,654	MBB	4,379,783
2	MBB	7,368,817	GMD	267,123,185	FPT	4,047,210
3	GMD	5,601,832	VIC	162,490,734	HPG	2,753,311
4	CII	5,435,315	MBB	133,107,664	CII	2,504,715
5	SHB	5,323,491	HPG	103,007,786	BSR	2,391,700

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	FUEVCDIV	FUEVCDIV (Quỹ ETF VCAM GROWTH VNDIVIDEND) chính thức giao dịch lần đầu tại HOSE ngày 27/11/2026 với số lượng cổ phiếu giao dịch là 7.100.000 ccq. Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên: 8.300 đ/cp, ngày niêm yết có hiệu lực: 04/11/2026.
2	PDN	PDN giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2026 tạm ứng đợt 1 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, ngày thanh toán: 09/12/2026.
3	VPX	VPX giao dịch không hưởng quyền - nhận cổ phiếu tăng vốn bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:45 (số lượng dự kiến: 843.750.000 cp).
4	FPT	FPT giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2026 đợt 1 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, ngày thanh toán: 10/12/2026.